TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2024/HS-PT
Ngày: 28/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh Vân.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huờn và bà Lê Thị Thanh Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Kim Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2024/TLPT-HS ngày 23/4/2024 đối với bị cáo Lê Hiếu B, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2024/HS-ST ngày 13/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **LÊ HIẾU B;** Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 19/12/2000, tại tỉnh Đắk Lắk. Hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk. Chỗ ở hiện nay: 7 Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Hiếu M, sinh năm 1976, con bà: Vưu Kim D, sinh năm: 1979.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Theo bản án số 97/2018/HS-ST ngày 16/4/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 06 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Ngày 01/9/2021, chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống. Bị cáo chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2023 đến ngày 24/5/2023, hiện đang tại ngoại, vắng mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Thị Công D1, Hồ Quang Quý V, Trần Văn T, Đặng Văn Vũ Thanh P và Nguyễn Minh K nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Công D1 và bà Phạm Thị Tuyết T1 là Giám đốc công ty TNHH L có mối quan hệ quen biết từ trước.

Ngày 25/11/2020, Công ty TNHH L thuê một phần mặt bằng tầng 1 Siêu thị C, địa chỉ G N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk của Công ty TNHH một thành viên T4 (gọi tắt là Siêu thị C) theo hợp đồng số 06/2020/HĐTMB/BMT để đăng ký địa điểm kinh doanh trò chơi điện tử với tên là **Centrel G**, trong khu vui chơi có nhiều trò chơi khác nhau như đua xe môtô, bắn súng, bắn cá, thú nhún... Quá trình kinh doanh, bà Phạm Thị Tuyết T1 thuê anh Võ Minh T2 làm Giám đốc, Nguyễn Minh K, quản lý và điều hành toàn bộ hoạt động khu vui chơi; chị Phan Thị Thanh P1, làm nhiệm vụ thu ngân, thống kê số xu bán ra trong ngày; Nguyễn Minh Q làm nhiệm vụ hướng dẫn khách chơi trò chơi và quản lý các máy chơi trò chơi bằng xu; Đặng Văn Vũ Thanh P làm nhiệm vụ sửa chữa các máy trò chơi bị hư hỏng. Người chơi muốn tham gia chơi các trò chơi trong khu vui chơi này thì sẽ mua xu hoặc mua điểm rồi nạp vào các máy trò chơi tại địa điểm kinh doanh này, khi thắng được xu hoặc điểm thì sẽ được ký gửi tại quầy thu ngân để lần sau tiếp tục vào chơi.

Cuối tháng 12/2022, Nguyễn Thị Công D1 từ thành phố Hồ Chí Minh đến thành phố B chơi, khi đến khu vui chơi Centrel Game của Công ty L thì D1 thấy có nhiều người chơi có nhu cầu đánh bạc trên các trò chơi bắn cá nên D1 nảy sinh ý định tổ chức đánh bạc tại đây. Do quen biết từ trước nên D1 biết Công ty L có chương trình nhằm thu hút người chơi đó là nếu khách đến chơi ở khu vui chơi mua xu để chơi trò chơi với số tiền dưới 10.000.000 đồng thì công ty chỉ lấy 9.000.000 đồng, còn trên 10.000.000 đồng thì được giảm 1.500.000 đồng.

Để tổ chức hoạt động đánh bạc D1 thuê và phân công Hồ Quang Quý V, trực tiếp ở khu vui chơi để quản lý việc nạp điểm và trả tiền đánh bạc cho con bạc. Sau đó, V thuê và phân công Trần Văn T, Lê Hiếu B làm nhân viên nạp điểm và phụ giúp thu tiền của con bạc tại 04 máy bắn cá nói trên và trả tiền công 01 người 300.000 đồng/ngày. Nguyễn Minh K quá trình quản lý tại khu vui chơi biết rõ việc V, T và B thực hiện hành vi tổ chức cho người chơi bắn cá thắng thua bằng tiền của D1, K, P, V, T nhưng vẫn giúp sức bơm điểm, đổi điểm để thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích bán được nhiều tiền tăng doanh thu cho Công ty. Hàng ngày V, P, T và B ở khu vui chơi sử dụng 04 thẻ từ để nạp điểm, thu và chung tiền thắng thua với con bạc, quy định người chơi bỏ ra 100.000 đồng thì tương

ứng với 2.000 điểm. Người chơi sau khi nạp điểm vào máy bắn cá sẽ sử dụng điểm trên để làm đạn bắn cá, số điểm thu về được sẽ tuỳ vào số lượng cá bắn được trên máy, khi những người chơi không chơi nữa, căn cứ số điểm hiển thị trên máy thì D1, K, P, V, T sẽ quy đổi thành tiền cho con bạc tương ứng giá trị khi người chơi mua điểm. Cứ khoảng 22 giờ hàng ngày, B, T và P đưa lại thẻ tích điểm và tiền đánh bạc trong ngày cho V để V thống kê rồi sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro Max nhắn tin, thông báo và chuyển tiền đánh bạc cho D1 đến tài khoản 167445249 Ngân hàng Á. Từ tháng 01/2023 đến ngày 09/4/2023, bằng các phương thức thủ đoạn như trên Nguyễn Thị Công D1, Hồ Quang Quý V, Trần Văn T, Lê Hiếu B, Nguyễn Minh K, Đặng Văn Vũ Thanh P đã tổ chức cho nhiều người tham gia đánh bạc nhằm thu lợi bất chính. Vào khoảng 19 giờ 35 phút ngày 09/4/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B kiểm tra, phát hiện bắt quả tang các đối tượng Huỳnh Văn H, Nguyễn Dương Tú K1, Phạm Văn M1, Lê Viết H1, Bùi Mạnh H2, Nguyễn Minh T3 và Lê Thị D2 đang có hành vi đánh bạc trên 02 máy bắn cá.

Số tiền đánh bạc của các con bạc tại thời điểm phát hiện, bắt giữ như sau:

Tại máy bắn cá số 02:

1. Huỳnh Văn H nạp số điểm là 2.000 điểm, tương ứng với số tiền 100.000 đồng. Khi bị bắt quả tang tại tụ của H hiện thị 1.415 điểm tương ứng số tiền 70.750 đồng, H thua số tiền 29.250 đồng.

2. Phan Văn M2 nạp số điểm là 38.000 điểm tương ứng với số tiền 1.800.000 đồng. Khi bị bắt quả tang tại tụ của M2 hiển thị 16.084 điểm tương ứng với số tiền 804.200 đồng, M2 thua với số tiền 995.800 đồng.

3. Nguyễn Dương Tú K1 nạp số điểm là 4.000 điểm, tương ứng với số tiền 200.000 đồng. Khi bị bắt quả tang tại tụ của K1 hiển thị 12.455 điểm tương ứng số tiền 622.750 đồng, K1 thắng với số tiền 422.750 đồng.

4. Lê Viết H1 nạp số điểm là 38.000 điểm tương ứng với số tiền 1.800.000 đồng. Khi bị bắt quả tang tại tụ của H1 hiển thị 13.237 điểm tương ứng số tiền 661.850 đồng, H1 thua với số tiền 1.138.150 đồng.

5. Bùi Mạnh H2 nạp số điểm là 40.000 điểm, tương ứng với số tiền 2.000.000 đồng. Khi bị bắt quả tang tại tụ của H2 hiển thị 10.816 điểm tương ứng số tiền 540.800 đồng, H2 thua với số tiền 1.259.200 đồng.

Tại máy bắn cá số 4:

1. Nguyễn Minh T3 nạp 6.000 điểm tương ứng với số tiền 300.000 đồng. Khi bị bắt quả tang tại tụ của T3 hiển thị 27.030 điểm tương ứng với số tiền là 1.351.500 đồng, T3 thắng với số tiền 101.500 đồng.

2. Lê Thị Dung nạp 24.000 điểm tương ứng số tiền 1.200.000 đồng. Khi bị bắt quả tang tại tụ của D2 hiện thị 0 điểm, D2 thua với số tiền 1.200.000 đồng.

Ngày 15/5/2023, Nguyễn Thị Công D1 đã chủ động đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 63/2024/HS-ST ngày 13/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 322 Bộ Luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Hiếu B phạm tội "Tổ chức đánh bạc".

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo **Lê Hiếu B** 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, khấu trừ thời gian bị cáo đã bị bắt từ ngày 09/4/2023 đến ngày 24/5/2023.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Công D1, Hồ Quang Quý V, Trần Văn T, Đặng Văn Vũ Thanh P và Nguyễn Minh K; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Ngày 15/3/2024 bị cáo Lê Hiếu B có đơn kháng cáo với nội dung xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Hiếu B vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị cáo.

Quá trình tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Về tội danh và điều luật áp dụng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Hiếu B về tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù đối với bị cáo Lê Hiếu B mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên hình phạt của Bản án sơ thẩm đối với bị cáo Lê Hiếu B. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở pháp lý để kết luận: Vào ngày 09/4/2023 tại khu vui chơi giải trí Game Centrel tầng 01 siêu thị C, địa chỉ: G N, phường T, Tp ., tỉnh Đắk Lắk các bị cáo Nguyễn Thị Công D1, Hồ Quang Quý V, Nguyễn Minh K, Đặng Văn Vũ Thanh P, Lê Hiếu B và Trần Văn T đã có hành vi tổ chức để cho Huỳnh Văn H, Nguyễn Dương Tú K1, Phạm Văn M1, Lê Viết H1, Bùi Mạnh H2, Nguyễn Minh T3, Lê Thị D2 đánh bạc trên hai máy chơi game bắn cá, tổng số tiền đánh bạc là 22.800.000 đồng. Đối với bị cáo Lê Hiếu B được Hồ Quang Q1 V thuê từ ngày 07/4/2023 đến ngày 09/4/2023 và phân công nhiệm vụ hàng ngày dùng thẻ từ để nạp điểm, phụ thu tiền của người chơi bắn cá, bị cáo được trả tiền công là 300.000 đồng/ngày, bị cáo tham gia với vai trò tích cực. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Hiếu B về tội "Tổ chức đánh bạc" theo *điểm a, c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự* là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Hiếu B xin giảm nhẹ hình phạt, thấy rằng: Bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 06 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* tại bản án 97/2018/HS-ST ngày 16/4/2018, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không rút ra bài học kinh nghiệm nay lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo biết hành vi tổ chức đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức, thái độ coi thường pháp luật của bị cáo. Mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

[3] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lê Hiếu B. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2024/HS-ST ngày 13/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

- Căn cứ *điểm a, c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.*

Xử phạt bị cáo **Lê Hiếu B** 01 năm 03 tháng tù về tội "Tổ chức đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2023 đến ngày 24/5/2023.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Lê Hiếu B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND TP. Buôn Ma Thuột ;
- VKSND TP. Buôn Ma Thuột ;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột ;
- Chi cục THADS TP. B;
- T.H.A hình sự Công an TP. Buôn Ma Thuột ;
- Bị cáo;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hạnh Vân